

Số: 844/KH-SLĐTBXH

An Giang, ngày 27 tháng 3 năm 2024

KẾ HOẠCH
Chuyển đổi số của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội năm 2024

Căn cứ Kế hoạch 1300/KH-SLĐTBXH ngày 25 tháng 5 năm 2022 của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang về việc triển khai thực hiện chuyển đổi số của Ngành Lao động, Thương binh và Xã hội giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1217/KH-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2023 của UBND tỉnh An Giang về Phát triển hạ tầng số tỉnh An Giang giai đoạn 2023 – 2025.

Căn cứ Kế hoạch 1254/KH-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

Sở Lao động - Thương binh và Xã hội xây dựng kế hoạch triển khai nhiệm vụ về chuyển đổi số năm 2024 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

- Tập trung hoàn thiện chính quyền điện tử, đẩy mạnh chuyển đổi số trong cải cách hành chính, phát triển hạ tầng số và nguồn nhân lực cho chuyển đổi số; tiếp tục phát huy các kết quả đạt được, duy trì các chỉ tiêu đã hoàn thành, phấn đấu thực hiện các chỉ tiêu còn hạn chế.

- Đảm bảo thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ được giao theo Kế hoạch số 1254/KH-UBND ngày 29/12/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2024.

2. Yêu cầu

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ chuyển đổi số từ năm 2023 chuyển sang.
- Xác định rõ các nhiệm vụ, giải pháp để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024.

- Mỗi tập thể, cá nhân được giao nhiệm vụ phải xác định rõ trách nhiệm để tổ chức thực hiện nghiêm túc; đảm bảo sự thống nhất và phối hợp chặt chẽ trong chỉ đạo, điều hành, xây dựng báo cáo.

- Quá trình triển khai thực hiện phải chấp hành, tuân thủ chặt chẽ, nghiêm túc các quy định của pháp luật; đảm bảo an ninh, an toàn và bảo mật thông tin công dân; không để thất thoát, lãng phí, tiêu cực.

II. NHIỆM VỤ

Để thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ chuyển đổi số trọng tâm được giao năm 2024. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội đã xây dựng bảng danh sách nhiệm vụ chính và nhiệm vụ phối hợp với các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh (đính kèm Phụ lục 1, Phụ lục 2).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Chỉ đạo về chuyển đổi số:

- Theo dõi, đôn đốc các bộ phận triển khai thực hiện nội dung, nhiệm vụ của Kế hoạch đúng tiến độ.

- Cử thành viên tham dự các cuộc họp liên quan đến chuyển đổi số.

- Tổ chức họp định kỳ hàng tháng để theo dõi tình hình thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số.

2. Văn phòng Sở

- Theo dõi nắm tình hình, phối hợp với các phòng, đơn vị thuộc Sở tham mưu cho Lãnh đạo Sở xử lý các vướng mắc liên quan đến việc triển khai nội dung, nhiệm vụ Kế hoạch đã ban hành.

- Tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch, kịp thời đề xuất với Lãnh đạo Sở những vấn đề phát sinh để xem xét, giải quyết.

- Thực hiện và phối hợp thực hiện các nhiệm vụ được giao theo phụ lục 1, phụ lục 2 đính kèm.

2. Phòng, đơn vị trực thuộc Sở

Trên cơ sở Kế hoạch đã được ban hành, các phòng, đơn vị trực thuộc Sở căn cứ nhiệm vụ được phân công tại phụ lục của Kế hoạch có trách nhiệm tổ chức thực hiện hoặc phối hợp thực hiện các nhiệm vụ; tổ chức chỉ đạo triển khai có hiệu quả, cung cấp thông tin phục vụ báo cáo chuyển đổi số theo yêu cầu của cấp trên chính xác, đúng thời gian và hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ đã được đề ra trong Kế hoạch.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách nhà nước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Sở TTTT;
- BGD Sở;
- Các phòng, đơn vị trực thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.



GIÁM ĐỐC

Châu Văn Ly

Phụ lục 1
Mục tiêu chuyển đổi số năm 2024

(Đính kèm theo Kế hoạch số 844/KH-SLDTBXH ngày 27/3/2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang)

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
1	Phát triển Chính quyền số				
1.1	Dịch vụ công (đủ điều kiện) cung cấp trực tuyến toàn trình	100%	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.2	Thông tin người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến	50%	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.3	Hoạt động kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý	40%	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
1.4	Chế độ báo cáo, chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội phục vụ sự chỉ đạo, điều hành trên Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh (LRIS); đồng thời được kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu số trên Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	70%	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.5	Văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước (trừ văn bản mật theo quy định của pháp luật) dưới dạng điện tử	100%	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	- Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang. - Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.6	Cơ quan nhà nước tham gia mở dữ liệu và cung cấp dữ liệu mở phục vụ phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số	90%	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang.
1.7	Người dân, doanh nghiệp hài lòng với các dịch vụ số của Chính quyền số do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội cung cấp; Nâng cao hiệu quả phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần tạo sự đồng thuận cao nhất trong nhân dân	70%	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.8	Hồ sơ giải quyết trực tuyến	50%	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Chương trình số 553/CTr-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
1.9	Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (không bao gồm hồ sơ xử lý công việc có nội dung mật).	90%	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Chương trình số 553/CTR-UBND ngày 09/9/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.10	Hoàn thiện chính quyền điện tử	90%	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	- Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025. - Quyết định số 2989/QĐ-UBND ngày 23/12/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.
1.11	Hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được luân chuyển trong nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết, hoặc các cơ quan có liên quan được thực hiện bằng phương thức điện tử	Tối thiểu 80% trở lên	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh An Giang
1.12	Người dân, doanh nghiệp khi thực hiện thủ tục hành chính không phải cung cấp lại các thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan chấp nhận khi thực hiện thành công thủ tục hành chính (trước đó), mà cơ quan nhà nước có thẩm quyền giải quyết thủ tục hành chính đang quản lý hoặc thông tin, giấy tờ, tài liệu đã được cơ quan nhà nước kết nối, chia sẻ	80%	Bộ phận 1 cửa; Phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh An Giang

STT	Mục tiêu	Chỉ tiêu năm 2024	Cơ quan, đơn vị chủ trì	Cơ quan, đơn vị phối hợp	Ghi chú
1.13	Hồ sơ được số hóa, ký số và lưu trữ điện tử đối với hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đã được giải quyết thành công	100%	Bộ phận 1 cửa; Phòng, đơn vị thuộc Sở	Văn phòng Sở	Quyết định 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch 243/KH-UBND ngày 12/5/2021 của UBND tỉnh An Giang
2	Phát triển Kinh tế số				
2.1	Năng suất lao động	Tăng 7%	Phòng GDNN	Phòng, đơn vị thuộc Sở; UBND huyện, thị xã, thành phố	Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 22/8/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy An Giang

Phụ lục 2

Danh mục nhiệm vụ chuyển đổi số năm 2024

(Đính kèm theo Kế hoạch số 844/KH-SLĐTBXH ngày 27/3/2022 của Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tỉnh An Giang)

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
1	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024	Triển khai các hoạt động hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số quốc gia năm 2024 trên cơ sở hướng dẫn của Sở Thông tin và Truyền thông	- Văn bản triển khai; - Đăng tin, bài viết trên Cổng TTĐT, Zalo...	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024
2	Tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác	Tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để được cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác		Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024
3	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số	Phát động phong trào thi đua Chuyển đổi số theo Kế hoạch Sở Thông tin và Truyền thông	Kế hoạch	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
4	Đẩy mạnh công tác truyền thông, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp	Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng như Công TTĐT, Zalo,...	- Văn bản triển khai; - Đăng tin, bài viết trên Công TTĐT, Zalo...	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	Năm 2024
5	Triển khai xây dựng hệ thống CSDL và Nền tảng tổng hợp, phân tích dữ liệu ngành Lao động - Người có công và Xã hội	Kế hoạch chạy thử nghiệm hệ thống		Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	2024 - 2025
6	Triển khai cung cấp dữ liệu mở phục vụ cho người dân, doanh nghiệp, thúc đẩy đổi mới sáng tạo dựa trên dữ liệu	Phối hợp Sở TTTT để cung cấp dữ liệu mở		Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị thuộc Sở	2024
7	Khuyến khích các doanh nghiệp thực hiện giao kết hợp đồng lao động với người lao động trên nền tảng hợp đồng lao động điện tử. Từng bước nâng dần tỷ lệ người hưởng trợ cấp thất nghiệp được chi trả thông qua phương thức thanh toán không dùng tiền mặt	Nghị Quyết số 01-NQ/BCSD ngày 22 tháng 4 năm 2022 của Ban Cán sự Đảng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực lao động, người có công và xã hội giai đoạn 2022 – 2025, định hướng đến năm 2030	Các Văn bản triển khai; báo cáo	Phòng LĐ - VL	Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; các đơn vị có liên quan.	Trong năm 2024

STT	Nhiệm vụ	Giải pháp	Sản phẩm dự kiến	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện
8	Triển khai nhiệm vụ bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hệ thống thông tin. Các nhóm việc cần triển khai bao gồm: Xây dựng và phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ; Triển khai phương án bảo vệ theo hồ sơ đã được phê duyệt; Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ	Hồ sơ đề xuất cấp độ, các giải pháp đảm bảo ATTT	Các văn bản	Văn phòng Sở	Phòng chuyên môn	Thường xuyên
9	Chi trả an sinh xã hội không dùng tiền mặt về chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội tại cộng đồng trên địa bàn tỉnh	Thực hiện theo hướng dẫn số 5234/LĐTBXH-TTTT ngày 23/12/2022 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội	Báo cáo	Phòng Bảo trợ xã hội	Phòng, đơn vị trực thuộc Sở; Phòng LĐ-TBXH huyện, thị, thành phố	Thường xuyên
10	Chuẩn hóa dữ liệu trẻ em	Công văn số 2513/LĐTBXH-TTTT ngày 14/7/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội	Báo cáo	Phòng Trẻ em - Bình đẳng giới	Phòng LĐ-TBXH huyện, thị, thành phố	Trong năm 2024 (nhiệm vụ chuyển tiếp)
11	Đánh giá mức độ chuyển đổi số của Sở	Theo văn bản hướng dẫn Sở TTTT	Bảng điểm tự đánh giá mức độ chuyển đổi số (DTI)	Văn phòng Sở	Phòng, đơn vị trực thuộc Sở	Năm 2024